

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN TIÊN LÃNG  
TRƯỜNG THCS THỊ TRẦN

**HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP HUYỆN  
NĂM HỌC 2022 - 2023**

**BÁO CÁO  
BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC  
MÔN TOÁN**

**TÊN BIỆN PHÁP: BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG  
MÔN TOÁN 7**

TÁC GIẢ: PHẠM THỊ HUYỀN TRANG  
Giáo viên trường THCS Thị Trần  
Tổ chuyên môn: KHTN

*Tiên Lãng, tháng 10 năm 2022*

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN TIÊN LÃNG  
TRƯỜNG THCS THỊ TRẦN

HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP HUYỆN CẤP THCS  
NĂM HỌC 2022 – 2023

**BÁO CÁO**  
**BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**  
**MÔN: TOÁN**

**TÊN BIỆN PHÁP: BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG**  
**MÔN TOÁN 7**

TÁC GIẢ: PHẠM THỊ HUYỀN TRANG  
Giáo viên trường: THCS Thị Trần  
Tổ chuyên môn: KHTN

**XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG**  
*Biện pháp trên đây đã được đồng chí .....  
áp dụng tại nhà trường và đạt hiệu quả .....  
Kết quả này chưa được dùng để xét duyệt thành tích khen  
thưởng cá nhân đồng chí .....*

**Hiệu trưởng**  
*(Kí, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*

Tiên Lãng, ngày tháng năm  
**TÁC GIẢ**  
*(Kí và ghi rõ họ tên)*

**Phạm Thị Huyền Trang**

## **A. MỞ ĐẦU**

### **I. Tính cấp thiết:**

Môn Toán là một trong những môn học có vị trí quan trọng ở bậc trung học cơ sở. Trong những năm gần đây, xu thế chung của thế giới là đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của học sinh trong quá trình dạy học. đồng thời giúp học sinh những hiểu biết cần thiết khi tiếp xúc với những “tình huống toán học” trong cuộc sống hàng ngày.

Năm học 2021 - 2022 tôi được phân công dạy lớp 7. Tôi nhận thấy việc dạy các yếu tố trong chương trình toán ở bậc trung học cơ sở nói chung và ở lớp 7 nói riêng là hết sức cần thiết, ở lứa tuổi này, tư duy của các em còn hạn chế về mặt suy luận, phân tích việc dạy “các yếu tố hình học” ở bậc học này sẽ góp phần giúp học sinh phát triển được năng lực tư duy, khả năng quan sát, trí tưởng tượng cao và kỹ năng thực hành, đặt nền móng vững chắc cho các em học tốt môn toán sau này ở cấp học phổ thông trung học.

Trong những năm gần đây, phong trào đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường được quan tâm và đẩy mạnh không ngừng đề ngay từ đầu cấp , mỗi học sinh đều cần và có thể đạt được trình độ học vấn toàn diện, đồng thời phát triển được khả năng của mình nhằm chuẩn bị ngay từ đầu những con người chủ động, sáng tạo đáp ứng được mục tiêu chung của cấp học và phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước.

Việc dạy học trong nhà trường như thế nào để đạt được hiệu quả cao nhất phát huy được tính chủ động tích cực của học sinh phù hợp với yêu cầu đổi mới của phương pháp dạy học đó là nội dung tôi muốn đề cập tới trong đề tài.

### **II. Mục tiêu:**

Nhằm nâng cao chất lượng dạy và học: Từ mục tiêu “Học để biết, học để làm, học để cùng nhau chung sống và học để làm người”, trước hết giáo dục nhà trường phải hình thành và bồi dưỡng cho học sinh năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề. Việc trang bị tốt năng lực này là một trong những hoạt động trọng tâm của việc đổi mới phương pháp dạy học trong điều kiện đổi mới chương trình phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Vì thế cốt lõi của đổi mới phương pháp dạy học là hướng tới hướng tới hoạt động học tập tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, chống lại thói quen học tập

thụ động. Đổi mới phương pháp dạy học bao gồm đổi mới nội dung và hình thức hoạt động của giáo viên và học sinh, đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới hình thức tương tác xã hội trong dạy học, đổi mới hình thức tương tác xã hội trong dạy học, đổi mới kỹ thuật dạy học với định hướng: Bám sát mục tiêu giáo dục phổ thông 2018, phù hợp với nội dung dạy học cụ thể, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh, các điều kiện dạy học của nhà trường, ứng dụng công nghệ thông tin.

Trong chương trình Toán 7, học sinh bắt đầu làm quen với toán suy luận và chứng minh các quan hệ hình học. Do đó, để học sinh hiểu sâu hơn về việc giải toán đồng thời tạo hứng thú học tập cho học sinh tôi đưa ra một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học. Giúp học sinh yêu thích môn học và nâng cao kỹ năng giải toán.

### **III. Đối tượng nghiên cứu và phương pháp thực hiện**

#### **1. Đối tượng nghiên cứu**

Học sinh khối 7. Lớp 7C3-Trường THCS Thị Trấn

#### **2. Phương pháp thực hiện**

Đối với giáo viên: Phương pháp điều tra

Phương pháp khảo sát

Phương pháp dự giờ thăm lớp

Đối với học sinh: Tìm hiểu quá trình học tập của các em trong những năm học trước bằng phương pháp trò chuyện, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của các em về bộ môn.

## **B. NỘI DUNG**

### **I. Cơ sở lý luận:**

Môn Toán là môn học mà chúng ta cần phải học và vận dụng vào trong cuộc sống sau này, cho dù làm bất cứ công việc gì cũng có sự tính toán mới đạt được mục đích và yêu cầu mà mình mong muốn. Học toán giúp các em từng bước phát triển năng lực tư duy, rèn luyện phương pháp và kỹ năng suy luận, khơi gợi khả năng quan sát, phỏng đoán, tìm tòi, rèn phong cách làm việc của người lao động như cẩn thận, chu đáo, vượt khó, giúp các em luyện tập, củng cố và vận dụng các kiến thức đã học vào trong thực tiễn. Nội dung của việc giải toán có quan hệ hữu cơ với nội dung của số học, số tự nhiên, số thập phân, các đại lượng cơ bản, các yếu tố đại số

và hình học có trong chương trình. Môn toán ở tiểu học là một môn học độc lập, chiếm phần lớn thời gian trong chương trình học của các em. Nó là một môn khoa học nghiên cứu có hệ thống phù hợp với hoạt động nhận thức tự nhiên của con người. Chính vì vậy nhiệm vụ đặt ra cho ngành giáo dục và mỗi giáo viên đứng lớp làm thế nào để trang bị cho các em một hệ thống kiến thức cơ bản, vững chắc nhằm nâng cao chất lượng tránh để học sinh ngồi nhầm lớp để các em tự tin bước vào thời đại mới, thời đại công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

## **II. Thực trạng :**

### **1. Thuận lợi:**

- Bản thân đã nhiều năm đứng lớp, tiếp xúc được nhiều đối tượng học sinh, hiểu và nắm được tâm lí của những học sinh yếu. Đồng thời qua nhiều năm giảng dạy nên đã tích lũy được một số kinh nghiệm trong việc hướng dẫn và giúp đỡ học sinh học tập môn toán ở bậc Trung học sơ sở.

- Bản thân đã nhận thức đúng ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học toán nên tìm hiểu kĩ mục tiêu, nội dung bài dạy rồi soạn bài, lên lớp truyền đạt đầy đủ những nội dung mà mục tiêu yêu cầu, kết hợp nhiều phương pháp, hình thức tổ chức thích hợp nhằm phát huy tính tích cực của học sinh.

- Trong giảng dạy tôi có mở rộng nội dung bài dạy cho phù hợp với nhiều đối tượng học sinh, học tập thực hành phù hợp để ôn tập kiến thức và kĩ năng trong từng giai đoạn học tập của học sinh. Nhìn chung, học sinh có hứng thú học tập, tất cả đều hiểu bài và làm bài tập tốt, biết cách trình bày bài giảng và giải đúng kết quả.

### **2. Khó khăn:**

- Trường THCS Thị Trấn tuy là ngôi trường đặt ở vị trí trung tâm của huyện nhưng cơ sở vật chất còn thiếu thốn. Thiếu nhiều phòng học, thiếu các phòng thực hành, phòng chức năng nên ảnh hưởng đến học tập của học sinh.

- Một số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt về hạnh phúc gia đình, về hoàn cảnh kinh tế nên chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

- Một bộ phận học sinh chưa xác định được động cơ, thái độ học tập, chưa thực sự có tinh thần vượt khó, vươn lên mà còn chây lười, thụ động trong học tập. Ở một số tiết học, học sinh chưa thật sự hiểu bài, kĩ năng làm bài ở một số em còn hạn chế, các em còn hiểu bài một cách máy móc; một số em chưa có thói quen làm

việc tự giác, tích cực, độc lập chủ động và sáng tạo; một số em không thích học môn này nên không chăm chỉ, chỉ học theo kiểu đối phó.

- Do đặc điểm của môn toán là bộ môn suy luận logic, nó đòi hỏi học sinh không những phải nắm vững kiến thức về định nghĩa, định lý, hệ quả, tính chất, quy tắc,... một cách cơ bản có hệ thống mà còn phải biết suy luận, phân tích, tổng hợp, lập luận. Nói chung, là bộ môn hơi khó học nên tỉ lệ học sinh yếu kém tương đối cao so với các môn khác.

- Do ảnh hưởng lớn của dịch bệnh covid trong những năm gần đây nên việc học của HS bị gián đoạn, có cơ hội tiếp xúc nhiều với điện thoại dẫn hỏng kiến thức cũ, nay lại phải tiếp thu kiến thức mới nên sinh ra chán nản, chây lười, quây phá dẫn đến chất lượng giảm sút.

Qua những khó khăn trên tôi thấy rất lo ngại và suy nghĩ làm thế nào để nâng chất lượng môn Toán. Từ đó tôi luôn tìm tòi và phân tích sự yếu kém của học sinh là do nguyên nhân như:

- Có nhiều chỗ hỏng về kiến thức, kỹ năng từ lớp dưới.
- Tiếp thu kiến thức kỹ năng còn chậm.
- Phương pháp học tập chưa tốt, ý thức tự giác chưa cao.
- Năng lực tư duy còn yếu.
- Một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình, còn phó mặc cho giáo viên và nhà trường vì gia đình còn nghèo, phụ huynh còn phải lo kinh tế gia đình.

### **III. Các biện pháp dạy nâng cao chất lượng môn toán cho học sinh.**

#### **1. Phương pháp dạy ở lớp:**

- Vấn đề dạy một tiết toán đạt tốt, học sinh nắm vững kiến thức của một tiết học thì việc đầu tư vào một giáo án là không thể thiếu được trong quá trình dạy học.

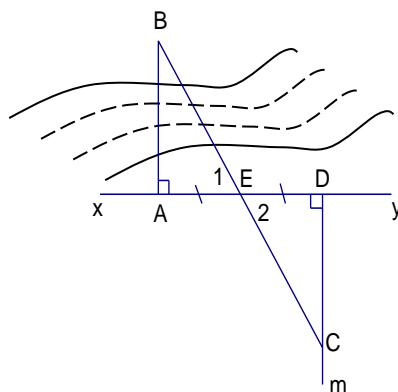
- Do đặc điểm của môn Toán là một môn học rất gần gũi với thực tế đời sống nên người giáo viên phải linh hoạt, sáng tạo trong từng tiết dạy của mình để làm nổi rõ sự kết hợp, gắn bó của Toán học với cuộc sống hàng ngày. Ngôn ngữ phải dễ hiểu để học sinh dễ nhìn nhận, chiếm lĩnh tri thức mới.

- Với phương pháp dạy học mới hiện nay, chúng ta cần thiết kế một hệ thống câu hỏi logic , gọi mở từ câu đầu tiên đến câu cuối cùng để học sinh tự tìm kiếm ra kiến thức mới. Từ đó kiến thức mới sẽ được học sinh khắc sâu, nhớ lâu và sẽ gây hứng thú trong học tập.

Dạy môn toán cần dạy cho học sinh nắm chắc các khái niệm, các qui ước, các ký hiệu, các tính chất ... Nó là mấu chốt để học sinh khỏi mơ hồ, lẫn lộn giữa cái này với cái khác, có suy nghĩ lệch lạc, quan niệm tách rời xa với thực tế đời sống. Chẳng hạn, dạy về chu vi một hình, học sinh phải biết chu vi một hình là gì? Tại sao hình vuông lại lấy (cạnh x 4) còn chu vi hình chữ nhật lại tính (dài + rộng )x2... Các vấn đề đó rất gần gũi với đời sống, nếu chúng ta không để ý tới thì đôi khi học sinh chỉ thực hành một cách máy móc, rập khuôn các công thức do vậy mau quên , kiến thức Toán học không được sâu sắc.

- Khi dạy Toán cần có đồ dùng dạy học trực quan, nếu có điều kiện cần phát huy mặt này. Chẳng hạn khi dạy bài " Đo đoạn thẳng trên tia " từng học sinh phải có thước đo để học sinh nắm chắc cách đo, kích thước của mỗi đơn vị độ dài; giáo viên cũng cần chuẩn bị các dụng cụ đo: thước thẳng, thước dây... Khi dạy tiết thực hành ngoài trời đo chiều cao của vật, giáo viên phải chuẩn bị giác kế để học sinh biết giác kế là gì? Cách xác định góc bằng giác kế ra sao, dùng thước dây xác định khoảng cách giữa hai điểm trên mặt đất như thế nào?... Để tạo tình huống gây trí tò mò cho học sinh khi dạy chứng minh định lí " Tổng các góc trong một tam giác bằng  $180^0$ " , giáo viên phải chuẩn bị thước đo góc và bảng phụ có vẽ sẵn các tam giác có nhiều hình dạng khác nhau .Vào đầu tiết học giáo viên cho lần lượt một số học sinh lên đo các góc của tam giác. Gợi ý cho các em phát hiện một điều thú vị là " Tổng các góc trong một tam giác bằng  $180^0$  ". Lúc này đặt vấn đề cần thiết chứng minh điều thú vị đó. Vì vậy đầu tư vào việc chuẩn bị đồ dùng trực quan cho một tiết dạy là hết sức cần thiết để học sinh hiểu được kiến thức một cách sâu sắc, sát với thực tế, hiểu được các kiến thức đó có được do đâu? Dựa trên cơ sở nào?... Còn rất nhiều các vấn đề khác nếu được đầu tư chu đáo sẽ tạo nên một tiết học hấp dẫn, dễ học và gây hứng thú cho học sinh trong học tập. Chẳng hạn khi dạy bài " *Tính chất ba đường trung tuyến của tam giác*" từng học sinh phải có thước thẳng để nắm chắc cách đo, kích thước của mỗi đơn vị độ dài, một tam giác bằng giấy, mảnh giấy kẻ ô vuông. Giáo viên cũng phải chuẩn bị các dụng cụ như: thước thẳng, tam giác, mảnh giấy kẻ ô vuông...Khi dạy thực hành ngoài trời xác định khoảng

cách giữa hai điểm A và B trong đó có một địa điểm nhìn thấy nhưng không đến được, giáo viên phải chuẩn bị giác kế để học sinh biết giác kế là gì? Đặt giác kế tại điểm A vạch theo đường xy vuông góc với AB tại A, ta phải đặt giác kế ra sao, dùng thước dây xác định E là trung điểm của AD trên đất như thế nào?



Để tạo tình huống gây trí tò mò cho học sinh khi dạy chứng minh định lí "*Tổng ba góc trong một tam giác bằng  $180^0$* ", giáo viên phải chuẩn bị thước đo góc và bảng phụ có vẽ sẵn các tam giác có nhiều hình dạng khác nhau. Vào đầu tiết học giáo viên cho lần lượt một số học sinh đo các góc của tam giác. Gợi ý cho các em phát hiện một điều thú vị là "*Tổng các góc trong một tam giác bằng  $180^0$* ". Lúc này đặt vấn đề cần thiết chứng minh điều thú vị đó.

Vì vậy đầu tư vào việc chuẩn bị đồ dùng trực quan cho một tiết dạy là hết sức cần thiết để học sinh hiểu được kiến thức một cách sâu sắc, sát với thực tế, hiểu được các kiến thức có được do đâu? Dựa trên cơ sở nào?...Còn rất nhiều vấn đề khác nếu đầu tư chu đáo sẽ tạo nên một tiết học hấp dẫn, dễ học và gây hứng thú cho học sinh trong học tập.

- Một vấn đề cần thiết nữa đặt ra là khi dạy một tiết học người giáo viên phải nắm bắt kịp thời số học sinh hiểu bài và chưa kịp hiểu bài. Từ đó có biện pháp giúp đỡ số học sinh chưa kịp hiểu bài. Sau mỗi tiết học đều phải có phần củng cố và luyện tập; bằng những câu hỏi trọng tâm, cơ bản tiết học người giáo viên phải quan sát từng đối tượng học sinh; chú ý đến học sinh yếu, cá biệt để nắm bắt tình hình tiếp nhận kiến thức trong nội dung bài học; bài luyện tập tại lớp cần được nâng dần từ dễ đến khó, từ những bài toán rất đơn giản đến phức tạp. Ngoài ra người giáo



viên phải tính đến việc kiểm tra một lúc được nhiều học sinh; nhất là yêu cầu tối thiểu những nội dung cần đạt được. Chẳng hạn khi dạy bài " *Tính chất dãy tỉ số bằng nhau*" giáo viên phải đưa ra một số bài tập nâng cao dần. Các bài tập a,b,c,d dành cho học sinh yếu và kiểm tra một lúc đồng thời 4 học sinh lên bảng.

Ví dụ: Tìm x, y, z biết:

a,  $\frac{x}{2} = \frac{y}{3}$  và  $x - y = 9$ .

b,  $\frac{x}{2} = \frac{y}{3} = \frac{z}{4}$  và  $x + y + z = 81$ .

c,  $\frac{x}{5} = \frac{y}{3}$  và  $x + y = 16$ .

d,  $\frac{x}{4} = \frac{y}{5} = \frac{z}{2}$  và  $x + y - z = 21$ .

e,  $\frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{5}$  và  $x - 2y + 3z = 35$ .

f,  $\frac{x}{3} = \frac{y}{8} = \frac{z}{5}$  và  $2x + 3y - z = 50$ .

g,  $3x = 4y$  và  $y - x = 5$ .

h,  $\frac{x}{2} = \frac{y}{3}$ ;  $\frac{y}{4} = \frac{z}{5}$  và  $x + y - z = 10$ .

i,  $2x = 5y$  và  $y - x = 12$ .

k,  $\frac{x}{5} = \frac{y}{6}$  ;  $\frac{y}{8} = \frac{z}{7}$  và

$x + y - z = 69$ .

p,  $2x = 3y = 4z$  và  $2x - 5z = -6$ .

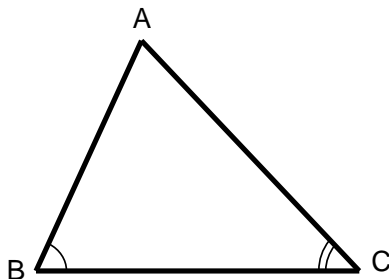
q,  $2x = 3y = 4z$  và  $x - y + z = 35$ .

Là các bài tập yêu cầu tối thiểu sau một tiết dạy học sinh phải tự làm được.

Khi giảng bài "*Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong một tam giác*", kiến thức học sinh cần nắm được trong tiết học này là nội dung định lí 1 và định lí 2. Định lí 2 là định lí đảo của định lí 1, từ đó trong tam giác ABC,  $AC > AB \Leftrightarrow B > C$ . Nội dung định lí 1, định lí 2 được phát biểu như sau:

Định lí 1: *Trong một tam giác, góc đối diện với cạnh lớn hơn là góc lớn hơn.*

Định lí 2: *Trong một tam giác, cạnh đối diện với góc lớn hơn là cạnh lớn hơn.*



Để giúp học sinh nắm được định lí, cách vận dụng định lí để giải bài tập, yêu cầu tối thiểu để học sinh đạt được, giáo viên ra một bài tập:

Bài tập 1: So sánh các góc của tam giác ABC, biết rằng  $AB = 2\text{cm}$ ;  $BC = 4\text{cm}$ ;  $AC = 5\text{cm}$ .

Bài tập 2: So sánh các cạnh của tam giác ABC, biết rằng  $A = 80^\circ$ ;  $B = 45^\circ$ .

Với bài tập này học sinh vận dụng trực tiếp định lí 1 và định lí 2 để giải.

Để giúp đỡ nhau trong học tập, học sinh khá giúp học sinh yếu, giáo viên có thể tạo ra các cặp học tập khá yếu. Trong những lúc rảnh rỗi, trong những giờ giải lao, kể cả ở nhà chỗ nào chưa hiểu bạn yếu có thể hỏi bạn khá. Khi đã tổ chức làm thì phải có những hình thức tuyên dương điển hình, khuyến khích thi đua với nhau, có kiểm tra việc tiến bộ của học sinh yếu với mục đích các em đều học được môn Toán và có phong trào học tập sôi nổi. Trong sách bồi dưỡng môn Toán cấp tiểu học cho giáo viên có viết: "Số học là hạt nhân của chương trình toán". Vì vậy người giáo viên cần dạy học sinh nắm vững chắc về cấu trúc của số học và các phép tính trên tập N, tập Z, tập Q. Do đó chương trình Toán lớp 6 là nền tảng để có cơ sở học các nội dung khác. Trong chương trình có những chỗ căn bản, trọng tâm nên giáo viên phải thường xuyên ôn luyện và ra bài tập thật nhiều để học sinh thực hành để kiến thức mới được khắc sâu và lâu quên. Giáo viên cũng cần hướng dẫn học sinh cách ôn tập chương, cách liệt kê các công thức toán để tóm tắt và chốt lại những điểm trọng tâm vận dụng vào giải bài tập. Tóm lại trong quá trình dạy học sự nhiệt tình, chịu khó, tinh thần trách nhiệm của người giáo viên là điều không thể thiếu được để dạy nâng cao chất lượng học tập cho học sinh. Nhưng đó cũng chỉ là một mặt, là điều kiện cần nhưng chưa đủ để học sinh đạt chất lượng cao. Phải có sự kết hợp, vận dụng sáng tạo trong phương pháp dạy học nhất là phương pháp dạy học mới hiện nay. Người giáo viên cần chú ý trong từng trường hợp, từng đối tượng học sinh để học sinh tự lực của mình để có điều kiện phát triển khả năng tư duy, chiếm lĩnh kiến thức, rèn luyện kỹ năng kỹ xảo trong việc giải toán.

**2. Phương pháp ra bài tập về nhà:** Môn Toán là môn học rất cần đến việc thực hành, luôn luôn phải có sự kết hợp với nhau giữa lý thuyết và thực hành. Qua thực hành mới củng cố được lý thuyết, khắc sâu kiến thức, rèn luyện kỹ năng tính toán và phát triển tư duy. Ở phạm vi SGK sau mỗi bài học đều có một lượng bài tập để học sinh thực hành, luyện tập nhưng đôi khi còn ít, hệ thống bài tập chưa đủ cho

học sinh yếu tập làm quen từ những bài tập rất dễ để từng bước nâng dần giải những bài tập khó hơn. Do đó trong từng tiết dạy người giáo viên có thể ra thêm bài tập tùy tình hình lớp học để học sinh có điều kiện tiếp xúc với khâu thực hành và nội dung bài tập phong phú hơn. Những số tiết cơ bản trong chương trình rất cần thiết. Vì vậy vấn đề luyện tập thật nhiều để học sinh nhớ lâu, củng cố lý thuyết được bền vững là rất cần thiết. Nếu khâu thực hành làm ít thì rõ ràng kiến thức chóng quên hơn, lý thuyết không được khắc sâu đậm nét. Chẳng hạn khi dạy quy tắc cộng, trừ, nhân, chia phân số ở học sinh lớp 6, cần có lượng bài tập thật nhiều để qua bài tập học sinh mới được khắc sâu quy tắc. Khi dạy học sinh mới giải toán hình, nếu học sinh ít giải bài tập, ngại thực hành thì chắc chắn các em không nhạy bén, vận dụng lý thuyết ít được linh hoạt vào giải bài tập. Điều này ảnh hưởng rất nhiều đến đợt kiểm tra, đợt thi, làm giảm sút chất lượng trầm trọng. Nói chung do đặc điểm của môn Toán là môn học không thể nói suông, nói và làm phải luôn đi song song với nhau. Vì vậy, cần thực hành để rèn luyện kỹ năng, khắc sâu kiến thức và phát triển tư duy.

### **3. Phương pháp kiểm tra bài tập về nhà:**

\* Kiểm tra bài cũ, kiểm tra bài tập về nhà là việc rất cần thiết. Nếu chúng ta kiểm tra thường xuyên thì việc học bài cũ và làm bài tập ở nhà của các học sinh sẽ chu đáo hơn. Ngược lại, nếu bị xem nhẹ thì việc chuẩn bị bài tập, học bài cũ sẽ hạn chế và chất lượng học tập giảm rõ rệt.

\* Ở lứa tuổi của các em nhất là đầu cấp học đôi khi nhận thức còn kém, học là để đối phó thầy cô giáo, học là để giáo viên kiểm tra bài mình đã làm, đã thuộc. Chưa có sự hiểu biết phải tự giác học để hiểu, để bản thân mình được tiến bộ. Do vậy kiểm tra bài cũ thường xuyên là biện pháp để học sinh tự giác học bài và làm bài ở nhà trước khi đến lớp. Từ đó tạo nên không khí lớp học nghiêm túc, trật tự, mọi học sinh đều ở tư thế chuẩn bị giáo viên sẽ kiểm tra mình.

\*Thời gian kiểm tra bài cũ ở đầu các tiết học rất có giới hạn, không thể kiểm tra hết được. Vì vậy muốn nắm được việc làm bài tập ở nhà của học sinh một cách toàn diện người giáo viên phải nghĩ ra kế hoạch phân công các tổ trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra từng thành viên trong tổ ở đầu buổi học. Đầu tiết học các tổ trưởng báo cáo tình hình chuẩn bị bài tập ở nhà của từng tổ viên. Học sinh nào chưa làm bài tập ở nhà sẽ có biện pháp xử phạt thích đáng. Trong trường hợp học sinh không

làm bài tập ở nhà mà lên lớp mượn vở bạn chép cũng được báo lại và sẽ xử phạt nặng hơn. Giải pháp nữa là giáo viên cùng với các em bầu cán sự bộ môn Đại số và hình học để chính những em này sẽ là hạt nhân: Thứ nhất có thể giải bài tập khó cho các bạn (nếu em giải được), chỉ đạo trong công tác kiểm tra việc làm bài của các bạn Thứ hai làm một cầu nối để thông tin lại về chất lượng giờ dạy của giáo viên (các em có hiểu bài không, phương pháp truyền đạt của thầy ...)

\* Sau khi các tổ trưởng báo cáo lại xong giáo viên mới kiểm tra bài cũ. Nếu kiểm tra có gì không khớp với báo cáo của tổ trưởng thì sẽ có biện pháp xử phạt tổ trưởng vì chưa thực hiện đúng với sự phân công. Có như vậy trong từng tiết học mới sớm phát hiện được những học sinh lười học bài, lười làm bài tập giúp giáo viên sớm có biện pháp xử lý và tìm ra nguyên nhân cụ thể để sớm khắc phục.

\* Công tác đánh giá định kỳ (bài kiểm tra) nên ra 2 hoặc 3 đề trong một giờ kiểm tra giúp các em tính tự lực cánh sinh trong làm bài, sau khi chấm trả bài giáo viên nên lập bảng tổng hợp điểm: Giỏi, Khá, Trung bình, Yếu, Kém để theo dõi chất lượng qua các bài kiểm tra để từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng Với kế hoạch kiểm tra bài tập ở nhà và đánh giá như trên, người giáo viên đã kiểm tra được toàn diện học sinh. Phải làm thường xuyên, liên tục mới thấy được kết quả nâng cao chất lượng rõ rệt tạo thành nếp thi đua học tập sôi nổi ở học sinh. Học sinh hứng thú học tập, giáo viên biết được các học sinh cá biệt của mình. Khi trở thành thói quen, giáo viên làm việc rất nhẹ nhàng nhưng đạt hiệu quả cao. Từ các báo cáo tổng quát đến cụ thể tình hình học tập của học sinh, giáo viên kịp thời nắm bắt được lỗ hổng của học sinh mà kịp thời sửa chữa. Tóm lại, những kế hoạch ở lớp, kế hoạch ra bài tập về nhà đến kế hoạch kiểm tra bài tập về nhà là những suy nghĩ tìm ra phương pháp làm việc của bản thân trong thời gian qua. Với những kế hoạch đó bản thân tôi đã làm nhiều năm và thấy chất lượng dạy học tăng rõ rệt. Nhưng dù sao thì tinh thần trách nhiệm, tính nhiệt tình trong công tác, hăng say trong nghề nghiệp là không thể thiếu được trong quá trình giảng dạy, nó phải được xuất phát từ tâm của một nhà giáo.

**4. Phương pháp chia học sinh thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm có nhóm trưởng.**  
Tổ chức nhóm thảo luận các bài tập mẫu mà giáo viên đã giải ra giấy photo từ đó áp dụng giải bài tập mà

giáo viên đưa ra. Sau đó cho các nhóm lên trình bày lời giải của nhóm (thuyết trình). Các thành viên còn lại của lớp có thể đặt câu pháp vấn nhóm giải bài. Giáo viên phải chuẩn bị một số bài tập tương tự cho học sinh về nhà thực hiện. Buổi sau, giáo viên thu vở chấm chữa trực tiếp cho một số học sinh

**5. Phương pháp phối hợp giữa giáo viên bộ môn với giáo viên chủ nhiệm , giáo viên bộ môn với gia đình, xây dựng mối tương quan "Gia đình - nhà trường - xã hội "** trong quá trình giáo dục học sinh. Việc phối hợp giữa giáo viên bộ môn với giáo viên chủ nhiệm trong công tác dạy học cũng là điều cần thiết. Giáo viên bộ môn phải trao đổi với giáo viên chủ nhiệm những học sinh cá biệt, học sinh lười để cùng hợp tác kiểm điểm, nhắc nhở, xử phạt; dùng đủ hình thức từ mềm dẻo đến cứng rắn hơn sao cho các em sửa chữa tiến bộ dần dần theo cả lớp. Cũng thông qua giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn mới nắm được tình hình gia đình của những em cá biệt có hoàn cảnh khó khăn, gia đình buông lỏng hay ảnh hưởng của bạn bè xung quanh ....để có biện pháp phù hợp với từng hoàn cảnh khác nhau mang lại hiệu quả giáo dục cao hơn. Giáo viên chủ nhiệm cũng có trách nhiệm trao đổi với giáo viên bộ môn những học sinh cá biệt ở lớp mình, những học sinh có hoàn cảnh khó khăn ... để giáo viên bộ môn nắm bắt được tình hình trước, có cách xử lý khéo là liều thuốc chữa bệnh có hiệu quả nhất mang lại kết quả nhanh nhất. Còn vấn đề phối hợp giữa gia đình học sinh và nhà trường cũng không thiếu được; cụ thể là giữa giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và gia đình. Giáo viên có trách nhiệm báo về gia đình kịp thời những sai sót, lười biếng ... của học sinh cho gia đình biết (Thông qua trao đổi trực tiếp hay phiếu kiến nghị với gia đình hay lời phê ,nhận xét trực tiếp vào vở bài tập của các em ). Từ đó gia đình cho biết ý kiến, giáo viên mới tham khảo theo ý đó mà xử lý phù hợp. Những trường hợp vi phạm quá mức có thể báo cáo với liên đội, ban giám hiệu nhà trường, hội phụ huynh để phối hợp giáo dục các em. Tất cả những kế hoạch phối hợp nêu trên giúp chúng ta giáo dục các em một cách toàn diện. Phải có mối liên kết với nhau giữa tất cả các giáo viên bộ môn , giáo viên chủ nhiệm, BGH và gia đình, xã hội đó là phương pháp "thế cờ vây " vào một mục tiêu, giải thích cho các em hiểu rằng việc học tập trước tiên là học cho chính mình, cho gia đình, cho xã hội. Buộc các em phải cố gắng vươn lên trong học tập bên cạnh đó có sự giúp đỡ của bạn bè, của thầy cô giáo, việc học trở thành rất cần thiết cho các em mang lại nhiều điều thú vị và bổ ích. Trong

tình hình chất lượng học sinh hiện nay tất cả các môn nói chung và môn toán nói riêng, học sinh yếu kém càng ngày càng "nở ra", học sinh khá giỏi càng ngày bị "co lại". Là người giáo viên đứng trước tình hình đó phải trăn trở suy nghĩ tìm nguyên nhân chính, cơ bản dẫn đến kết quả nêu trên, để có biện pháp thích đáng, hữu hiệu, tìm ra giải pháp tối ưu nhất để nâng dần chất lượng, đảm bảo yêu cầu giáo dục theo kịp thời đại.

#### IV. Thực nghiệm sư phạm

Sau khi áp dụng giải pháp “**Biện pháp nâng cao chất lượng môn toán 7**”. Đánh giá kết quả thông qua từng đối tượng học sinh về kiến thức và các kỹ năng tôi nhận thấy rằng các em đã dần hình thành tốt nhiều kỹ năng giải toán lớp 7 hơn, hạn chế được những sai lầm hay mắc phải, nhiều em đầu năm rất yếu và làm bài rất hay sai dẫn đến điểm kém từ đó ngại học toán thì nay đã có hứng thú, chủ động, tích cực trong học toán ngoài ra tôi đã kết hợp nhiều phương pháp nhất là phương pháp mới theo hướng phát triển năng lực của học sinh giảng dạy ở lớp 7C3 kết quả đạt được như sau:

Lớp	Tổng số HS	Điểm 9-10		Điểm 7 – 8		Điểm 5 - 6		Điểm 3 – 4		Điểm < 3	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
7C3	44	22	50	17	39	5	11	0	0	0	0

### C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

#### I. Kết luận

##### 1. Ưu điểm:

Áp dụng các giải pháp trên sẽ hình thành cho các em thói quen tự học, say sưa tìm tòi, khám phá những điều mới, điều hay qua từng bài tập. Gây hứng thú cho học sinh trong học tập giải toán hình học, các em thực sự hưởng niềm vui khi chính bản thân mình hoặc bạn bè mình tìm ra nhưng điều hay qua từng bài toán. Tạo cho các em có niềm tin vào năng lực của chính mình. HS phấn khởi và tự tin hơn, từ đó chăm chỉ tự giác học tập trên lớp cũng như ở nhà góp phần khắc phục tình trạng thiếu bài tập về nhà và hiệu quả học tập cũng được nâng lên.

Thực hiện tốt các giải pháp trên góp phần phát triển các năng lực của HS như: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác... đồng thời phát triển mối quan hệ giữa các HS trong lớp theo hướng tích cực, HS thi đua cùng nhau tiến bộ, xây dựng được tập thể lớp học đoàn kết, thân thiện, HS biết giúp đỡ trong học tập và trong cuộc sống. Ngoài ra, còn hình thành cho HS một thói quen luôn có ý thức chuẩn bị, nghiên cứu bài học trước khi đến lớp, các em chủ động, tích cực và tự giác hơn trong việc học tập, HS có kĩ năng giao tiếp tốt, biết chia sẻ và trình bày quan điểm của mình trước tập thể, biết chia sẻ khó khăn với những người xung quanh,... Tất cả điều đó là những chuẩn bị bước đầu giúp các em hình thành những phẩm chất cần có của một công dân có ích cho xã hội, góp phần giúp đất nước hòa nhập với tình hình thế giới.

Ngoài ra, áp dụng tốt các giải pháp sẽ nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn. Phụ huynh yên tâm tin tưởng thầy cô và nhà trường vì khả năng học tập của con em mình được nâng cao. Giáo viên tạo dựng được uy tín với phụ huynh học sinh và đồng nghiệp. Nhà trường yên tâm hơn về chất lượng giáo dục và tạo được vị thế với các trường bạn xung quanh.

## **2. Hạn chế**

Từ thực tế giảng dạy và qua khảo sát chất lượng cho thấy, mặc dù kiến thức là đơn giản song một số em chưa chịu khó làm bài tập ở nhà, chưa tự giác, chủ động, tích cực trong học tập nên một bộ phận học sinh trong lớp chưa có tiến bộ nhiều

## **3. Phương hướng khắc phục**

- Tăng cường phối hợp với phụ huynh trong việc quản lý học sinh trong giờ học ở nhà

- Tích cực cho HS làm bài kiểm tra thường xuyên để nắm bắt, phát hiện và sửa chữa các sai lầm hay mắc phải của học sinh, để học sinh thấy được lỗi sai của mình từ đó ghi nhớ lâu hơn

- Tăng cường chấm chữa vở bài tập của học sinh

## **4. Khả năng triển khai rộng rãi biện pháp**

Qua thực tế thực nghiệm giải pháp trên tôi thấy các giải pháp trên gần gũi, thiết thực, dễ thực hiện mà mang lại hiệu quả cao nên hoàn toàn có thể áp dụng rộng rãi.

## **II. Kiến nghị:**

- Đối với phụ huynh cần quan tâm hơn nữa về việc học tập của con em mình. Thường xuyên kiểm tra việc học của con em mình thông qua việc học ở nhà.

- Kết hợp tốt với nhà trường trong việc giáo dục các em

- Đối với BGH: Tư vấn và giúp đỡ giáo viên trong việc dạy học sinh đại trà, học sinh yếu kém. Cảm thông, động viên, chia sẻ với những bức xúc của giáo viên khi dạy học sinh yếu.

- Đối với giáo viên : Nghiên cứu kỹ SGK, SBT đọc tài liệu tham khảo .Chuẩn bị đồ dùng phương tiện dạy học một cách chu đáo. Xây dựng hệ thống câu hỏi chính xác phù hợp với các đối tượng HS. Hình thành cho học sinh các thuật toán, giúp học sinh vận dụng tốt kiến thức vào bài tập

- Trên đây là một số biện pháp nâng cao chất lượng môn Toán nói chung, môn Toán 7 nói riêng. Tuy nhiên, với trình độ tay nghề còn non trẻ, chuyên đề còn nhiều sai sót, khiêm khuyết. Rất mong sự thông cảm và chân thành góp ý của các BGH nhà trường để tôi hoàn thiện chuyên đề này hơn.

## **D. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **1. Sách phương pháp dạy học môn Toán ( Dành cho GV THCS)**

**Nhà xuất bản giáo dục.**

### **2. SGK Toán 7 – Nhà xuất bản giáo dục.**

### **3. Sách giáo viên Toán 7**

### **4. Tài liệu về ứng dụng công nghệ thông tin vào trong dạy học môn Toán.**

### **5. Một số tài liệu khác có liên quan.**



